

Số: 228/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 20 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5**

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 61/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Ngô Vũ Minh H, sinh năm 1984

Địa chỉ: 317 Lô B chung cư S, Phường E, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Trần Thị Phương L, sinh năm 1988

Địa chỉ: TH, xã CH, Huyện M, Thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10/6/2022: Ông Ngô Vũ Minh H và bà Trần Thị Phương L tự nguyện ly hôn và tự khai có 01 (một) con chung là trẻ Ngô Minh N (nam), sinh ngày 17/5/2020. Ông Ngô Vũ Minh H và bà Trần Thị Phương L thỏa thuận giao con chung cho bà Trần Thị Phương L nuôi dưỡng, ông Ngô Vũ Minh H cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000 đồng/tháng (Mười triệu đồng mỗi tháng); việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 (một) đến ngày 05 (năm) dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật. Ông Ngô Vũ Minh H và bà Trần Thị Phương L tự khai không có tài sản chung và tự khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Vũ Minh H và bà Trần Thị Phương L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Ngô Vũ Minh H và bà Trần Thị Phương L thỏa thuận giao con chung là trẻ Ngô Minh N (nam), sinh ngày 17/5/2020 cho bà Trần Thị Phương L trực tiếp nuôi dưỡng, ông Ngô Vũ Minh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày 01 (một) đến ngày 05 (năm) hàng tháng, bắt đầu từ tháng 7 năm 2022.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Trần Thị Phương L mà ông Ngô Vũ Minh H không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì ông Ngô Vũ Minh H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà người trực tiếp nuôi dưỡng cùng các thành viên gia đình không được cản trở. Ngược lại, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Ngô Vũ Minh H và bà Trần Thị Phương L tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Ông Ngô Vũ Minh H và bà Trần Thị Phương L tự khai không có nợ chung, nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Ngô Vũ Minh H và bà Trần Thị Phương L phải chịu lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền ông Ngô Vũ Minh H và bà Trần Thị Phương L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0009748 ngày 07 tháng 3 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND Phường 2, Quận 5 (Giấy chứng nhận kết hôn số 69 ngày 08/10/2019);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Võ Thị Bích Trâm